TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN 1 **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số:186/2023/QĐST-DS	*Quận 1, ngày 26 tháng 6 năm 2023*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Biên bản hòa giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 về việc các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 202/2023/DSST ngày 23 tháng 3 năm 2023 về việc "Tranh chấp hợp đồng dịch vụ pháp lý".

XÉT THẤY:

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Công ty luật TNHH H;

Địa chỉ: Phòng A, lầu 1 Toà nhà Văn phòng V, số 49 đường T, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Đỗ Hải B, sinh năm: 1980;

Địa chỉ: Phòng A, lầu 1 Toà nhà Văn phòng V, số 49 đường Trường Sơn, phường H, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh - Giấy ủy quyền lập ngày 01 tháng 10 năm 2020.

Bị đơn:

- Bà Phan Thị Mỹ V, sinh năm: 1970;

Địa chỉ: Số 145C đường D, phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chi Minh.

- Ông Đặng Thiện Quốc, sinh năm: 1969;

Địa chỉ : Số 145C đường D, phường C, Quận X, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc thừa nhận nợ Công ty luật TNHH H số tiền 165.000.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng), bao gồm: Tiền phí dịch vụ là 15.000.000.000đ (mười lăm tỷ đồng), khoản tiền thưởng phí thành công là 150.000.000.000đ (một trăm năm mươi tỷ đồng)

theo hợp đồng dịch vụ pháp lý ngày 8 tháng 10 năm 2020 và phụ lục hợp đồng dịch vụ pháp lý số: PL01/HĐDVPL ngày 19 tháng 10 năm 2020 đã ký giữa Công ty luật TNHH H và bà Phan Thị Mỹ V, ông Đặng Thiện Quốc.

2.2. Bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc có nghĩa vụ trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 165.000.000.000đ (một trăm sáu mươi lăm tỷ đồng) thành 06 đợt, cụ thể:

- Đợt 1: Trước ngày 30 tháng 6 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 500.000.000đ (năm trăm triệu đồng).

- Đợt 2: Trước ngày 31 tháng 7 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 5.000.000.000đ (năm tỷ đồng).

- Đợt 3: Trước ngày 15 tháng 8 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 9.500.000.000đ (chín tỷ năm trăm triệu đồng).

- Đợt 4: Trước ngày 30 tháng 10 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 50.000.000.000đ (năm mươi tỷ đồng).

- Đợt 5: Trước ngày 30 tháng 11 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 50.000.000.000đ (năm mươi tỷ đồng).

- Đợt 6: Trước ngày 31 tháng 12 năm 2023 (ngày dương lịch), bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc trả cho Công ty luật TNHH H số tiền 50.000.000.000đ (năm mươi tỷ đồng).

2.3. Về án phí: Bà Phan Thị Mỹ V và ông Đặng Thiện Quốc phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 136.500.000đ (một trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng). Công ty luật TNHH H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn lại Công ty luật TNHH H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 136.500.000đ (một trăm ba mươi sáu triệu, năm trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2022/0003194 ngày 23 tháng 3 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự Quận 1, Thành phố Hồ Chí Minh.

2.4. Về nghĩa vụ thi hành án: Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự năm 2008 (sửa đổi bổ sung năm 2014)./.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân Quận 1;
- Chi Cục Thi hành án dân sự Quận 1;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Huỳnh Ngọc Tuân